

Bản án số: 109/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 24/9/2018

“Về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thế Trang Đền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Đức Tân

2. Ông Bùi Văn Dệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Đăng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 294/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2018/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Mỹ H, sinh năm: 1997; Địa chỉ: ấp Tân Lợi, xã Tân Thanh, huyện G, tỉnh B.

- *Bị đơn:* Anh Hồ Trường A, sinh năm: 1994; Địa chỉ: ấp 7, xã Tân Lợi Thanh, huyện G, tỉnh B.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 19/6/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Võ Thị Mỹ H trình bày:

Chị và bị đơn là anh Hồ Trường A chung sống với nhau vào năm 2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi Thanh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre vào năm 2015. Sau khi cưới vợ chồng cùng chung sống với gia đình chồng tại ấp 7, xã Tân Lợi Thanh, huyện Giồng Trôm, cùng chung lo làm ăn, xây dựng hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên, vào khoảng đầu năm 2016, anh A thường xuyên cờ bạc, gây nợ nần bên ngoài, nhiều lần chị động viên khuyên nhủ nhưng anh A vẫn không từ bỏ và thường xuyên về gây chuyện với vợ con nên cuộc sống không còn hạnh phúc nữa. Thời gian vợ chồng ly thân nhau cũng từ đó, không có thời gian hàn gắn đoàn tụ. Trong quá trình ly thân cho đến nay, anh A cũng không quan tâm đến chị. Do tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nữa nên chị yêu cầu xin ly hôn với anh A.

Trong quá trình chung sống chị và anh A có 01 con chung là cháu Hồ Ngọc Trân, sinh ngày 14/10/2014. Hiện tại, cháu Ngọc Trân đang sống chung với cha. Sau khi ly hôn chị yêu cầu giao con chung cho anh A được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung và chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung chị Mỹ H khai không có.

Tại đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, ông Hồ Trường A trình bày:

- Về hôn nhân: Đồng ý thuận tình ly hôn với chị Võ Thị Mỹ H.

- Về con chung: Đồng ý tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Hồ Ngọc Trân, sinh ngày 14/10/2014, không yêu cầu vợ anh phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận việc làm ăn, anh không thể đến Tòa án nên ông có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt anh không có khiếu nại.

NHẬN XÉT CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về tố tụng:* Chị Võ Thị Mỹ H và anh Hồ Trường A đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Mỹ H và anh A.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Mỹ H và anh A chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy Ban nhân dân xã Tân Lợi Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre vào năm 2015 nên quan hệ hôn nhân của anh chị được coi là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Theo chị Mỹ H trình bày thì sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian đến khoảng đầu năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bắt đầu phát sinh ra nhiều bất đồng trong cuộc sống, vợ chồng thường hay cãi nhau, anh A không quan tâm đến vợ con, thường xuyên rượu chè đánh đập vợ con. Thời gian vợ chồng ly thân nhau cũng từ đó, không có thời gian hàn gắn đoàn tụ. Trong quá trình ly thân cho đến nay, anh A cũng không quan tâm đến vợ con. Do chị không còn tình cảm vợ chồng với anh A nữa nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh A.

Xét thấy tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Mặt khác, tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt của anh A thì anh A cũng đồng ý thuận tình ly hôn với chị Mỹ H. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Mỹ H, căn công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mỹ H và anh A.

- *Về con chung:* Chị Mỹ H và anh A có 01 con chung là cháu Hồ Ngọc Trân, sinh ngày 14/10/2014. Hiện tại, cháu Ngọc Trân đang chung sống với anh A và do anh A trực tiếp nuôi dưỡng. Cả anh A và chị H thống nhất sau khi ly hôn giao con chung cho anh A trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Do đó, để đảm bảo cuộc sống ổn định và không nên làm xáo trộn về tâm lý của trẻ nên chấp nhận sự thỏa thuận của chị H và anh A về việc yêu cầu xin trực tiếp nuôi dưỡng

con chung chưa thành niên, cần giao con chung là cháu Hồ Ngọc Trân cho anh A trực tiếp nuôi dưỡng và giám dục là phù hợp.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình thì người không trực tiếp nuôi con chung chưa thành niên thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên anh A không có yêu cầu chị Mỹ H phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy đây là sự tự nguyện của anh A nên ghi nhận.

- Về tài sản chung và nợ chung, kể cả nợ phải thu và nợ phải trả: Chị Mỹ H và anh A đều khai không có và không có tranh chấp, không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Mỹ H phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ khoản 2 Điều 227 Luật Tố tụng Dân sự; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Mỹ H và anh Hồ Trường A.

2. Về con chung: Ghi nhận chị Võ Thị Mỹ H và anh Hồ Trường A có 01 con chung là cháu Hồ Ngọc Trân, sinh ngày 14/10/2014. Giao con chung chưa thành niên cho anh Hồ Trường A tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Chị Mỹ H không phải cấp dưỡng nuôi con (Do anh A không có yêu cầu).

Chị Mỹ H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở chị H thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84, Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung: Chị H và anh A khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét nếu sau này các bên có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Võ Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Mỹ H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0018226 ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm; chị H đã nộp đủ án phí

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, nơi cư trú của các đương sự, các bên đương sự có quyền kháng cáo đối với bản án này để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Thế Trang Đền